

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 952/2022/HC-PT

Ngày: 15 - 12 - 2022

V/v Khiếu kiện quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thanh Dũng

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Văn Yên

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 561/2022/TLPT-HC ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2022/HC-ST ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2086/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:**

1/. Ông Dương Văn Ph, sinh năm 1966. (có mặt)

2/. Bà Phan Thị H, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Tr, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1954. (có mặt)

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn G1, huyện G1, tỉnh Kiên Giang.

**- Người bị kiện:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Bùi Văn M, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lâm Thị Ánh L, sinh năm 1964.  
(vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, khu vực 4, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Người kháng cáo:* Ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H và người đại diện theo ủy quyền ông Lê Ngọc L trình bày:*

Ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Lý do: Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 quy định: “lấn, chiếm đất” khoản 2 Điều 10 quy định hành vi lấn, chiếm đất trồng lúa. Xử phạt từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ. Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện G xác định Dương Văn Ph chiếm đất của bà Lâm Thị Ánh L từ ngày tháng năm nào? Biên bản do ai lập?

Tại Quyết định nêu tại điểm 5 buộc ông trả lại đất đã lấn chiếm 51.270m<sup>2</sup> cho bà Lâm Thị Ánh L căn cứ vào đâu? Ông đang khởi kiện Ủy ban nhân dân huyện G về việc cấp hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 214478 ngày 27/11/2018 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 665462 ngày 13/3/2019 về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lâm Thị Ánh L không đúng quy định của pháp luật.

Tại biên bản đối thoại ngày 03/3/2020 của UBND xã V, huyện G đã xác định rõ: Ông Dương Văn Ph và bà Phan Thị H trực tiếp canh tác trên phần đất của bà Lâm Thị Ánh L đã được UBND huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lâm Thị Ánh L là không đúng với quy định của pháp luật do đó không có cơ sở xem xét.

Ủy ban nhân dân xã V đã xử phạt ông về hành vi lấn chiếm đất theo khoản 2 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ và ông đã khởi kiện Quyết định nêu trên đến Tòa án nhân dân huyện G. Ngày 09/7/2020, UBND xã V đã ra Quyết định số 247,248 về việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 10/8/2020, Tòa án nhân dân huyện G đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐST-HC về việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính.

Ông Ph, bà H nhận chuyển nhượng diện tích đất 51.299m<sup>2</sup> của ông Lê Văn H, Trần Văn T và canh tác liên tục từ đó đến nay.

Chính vì vậy ông Ph, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G

*Trong quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G và đại diện theo ủy quyền của người bị kiện không tham gia đối thoại và vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên không có ý kiến.*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Ánh L trình bày ý kiến:*

Theo Bản án số 05/2016/DS-ST ngày 15/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện G, xử buộc ông Ph, bà H trả cho bà diện tích đất 30.000m<sup>2</sup>, thửa số 73, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp, tọa lạc tại ấp Tr, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang và diện tích đất 21.270m<sup>2</sup>, thửa 74, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp tọa lạc tại ấp Tr, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Tại Quyết định cưỡng chế số 08/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G và Biên bản về việc cưỡng chế giao quyền sử dụng đất ngày 31/5/2017 của Chi cục Thi hành án huyện G cùng với sự chứng kiến của các cơ quan ban ngành.

Sau khi thực hiện việc cưỡng chế giao đất cho bà xong, bà đã làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên. Ngày 27/3/2018, UBND huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà đối với 30.000m<sup>2</sup>, thửa số 73, tờ bản đồ số 19; ngày 13/3/2019 UBND huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà đối với 21.270m<sup>2</sup>, thửa số 74, tờ bản đồ số 19. Sau khi cưỡng chế giao đất cho bà xong thì ông Ph, bà H vào chiếm toàn bộ hai thửa đất nói trên của bà để sử dụng trồng lúa. Từ đó, UBND xã V lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Ph, bà H và Chủ tịch UBND huyện G đã ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông Ph, bà H trả lại đất cho bà là phù hợp.

Bà L đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ph, bà H.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2022/HC-ST ngày 11/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Căn cứ Điều 30, 32, 116, 158, 164, 193, 194 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 38, Điều 58, Điều 65, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm a, b khoản 5 Điều 10, Điều 31, Điều 33 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H về việc yêu cầu hủy Quyết định số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực

đất đai.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 23/5/2022, người khởi kiện ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Phú, bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đại diện người bị kiện Chủ tịch UBND huyện G có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Ánh L được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai.

[2.2] Về thẩm quyền, trình tự ban hành Quyết định số 208/QĐ-KPHQ:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ban hành Quyết định số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 12/11/2019, Công chức địa chính UBND xã V tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H về hành vi chiếm diện tích 51.270m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa của bà Lâm Thị Ánh L được UBND huyện G cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 214478 ngày 27/11/2018 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 665462 ngày 13/3/2019. Ông Ph, bà H không ký tên và không nhận biên bản nên UBND xã V cho ba người chứng kiến ký tên vào biên bản vi phạm hành chính và lập biên bản về việc ông Ph, bà H không nhận biên bản vi phạm là đúng quy định pháp luật. Biên bản vi phạm hành chính được lập ngày 12/11/2019 tính đến ngày 03/02/2021 là hết thời hiệu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Chủ tịch UBND huyện G ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm của ông Ph, bà H là đúng quy định về trình tự, thủ tục.

[2.3] Về nội dung Quyết định số 208/QĐ-KPHQ:

Tại Bản án số 05/2016/DS-ST ngày 15/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện G đã tuyên buộc ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H trả cho bà Lâm Thị Ánh L diện tích đất 30.000m<sup>2</sup>, thửa số 73, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp, tọa lạc tại ấp Trám Trời, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang và diện tích đất 21.270m<sup>2</sup>, thửa 74, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp tọa lạc tại ấp Trám Trời, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Ngày 12/5/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ban hành định cưỡng chế số 08/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất; ngày 31/5/2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện G tiến hành cưỡng chế về việc giao quyền sử dụng đất cho bà Lâm Thị Ánh L. Sau khi thực hiện việc cưỡng chế giao đất xong, bà L đã làm thủ tục và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên.

Như vậy, việc ông Ph, bà H sử dụng hai thửa đất diện tích 30.000m<sup>2</sup>, thửa số 73, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp và diện tích 21.270m<sup>2</sup>, thửa 74, tờ bản đồ số 19, loại đất nông nghiệp tọa lạc tại ấp Tr, xã V, huyện G là thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Lâm Thị Ánh L là hành vi chiếm đất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông Ph, bà H trả lại đất đã chiếm cho bà L diện tích 51.270m<sup>2</sup> là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[2.4] Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Ph, bà H về việc yêu cầu hủy Quyết định số 208/QĐ-KPHQ là có căn cứ. Kháng cáo của ông Ph, bà H không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 54/2022/HC-ST ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Áp dụng khoản 2 Điều 38, Điều 58, Điều 65, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm a, b khoản 5 Điều 10, Điều 31, Điều 33 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H về việc yêu cầu hủy Quyết định số 208/QĐ-KPHQ ngày 03/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Dương Văn Ph, bà Phan Thị H mỗi người phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009884 và 0009885 cùng ngày 27/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang vào phần án phí phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- ĐS (4);
- Lưu VP (3), HS (2).14b.TTPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thanh Dũng**